

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HSST

Ngày: 16/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Bách.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Vũ Thị Linh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2023, tại Nhà văn hóa khu dân cư Chi Ngải 2, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/HSST, ngày 31/10/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023, đối với các bị cáo:

Nguyễn Thế S (tên gọi khác Nguyễn Văn S)- sinh năm 1976;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC số 11- N, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Quý Đ (đã chết), mẹ đẻ Kiều Thị T (đã chết); Vợ là La Thị L; Có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án số 21 ngày 24/6/1995 của TAND huyện Chí Linh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đã chấp hành xong- được xóa án tích.

Bản án số 12 ngày 18/3/2015 của TAND thị xã Chí Linh xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 19/11/2016.

Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 126 ngày 11/5/2021 của Chủ tịch UBND phường Phả Lại về hành vi nghiện ma túy với thời hạn 03 tháng, ngày 11/8/2021 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 19/7/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người liên quan:* Anh Nguyễn Văn V- sinh năm 1985.

Địa chỉ: KDC Đ, phường V, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

- Anh Bùi Anh T- sinh năm 1981.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2023, Nguyễn Thế S đi xe ôm từ nhà ở KDC số 11- N đến khu vực chân cầu Bình Than thuộc thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây S gặp và mua 150.000đ tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy S đi về nhà giấu gói ma túy dưới gầm bàn uống nước ở phòng khách.

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 17/7/2023, Nguyễn Văn V- sinh năm 1985 trú tại KDC Đ, phường V, thành phố Chí Linh đứng ở cổng trường THPT Chí Linh thì gặp anh Bùi Anh T- sinh năm 1981 trú tại KDC T3, phường S, thành phố Chí Linh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS: 34P1-2866 (xe T mượn của anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1989, địa chỉ: KDC V, phường V, thành phố Chí Linh) đi qua. V nhờ T chở đến nhà Nguyễn Thế S theo chỉ dẫn của V để V mua ma túy (V không nói cho anh T biết đi đến nhà S để mua ma túy). Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày khi đến nhà S thì V đi vào và gọi hỏi S: *“anh còn không để em một cái”* (ý V hỏi mua 01 gói ma túy của S). S gọi V ra gốc cây nhãn và bảo: *“hàng hôm nay còn ít”* (ý S nói là ma túy không được đầy đủ), V nói: *“thôi ít thì lúc nào bù sau cho em”*. S đi vào trong nhà lấy gói ma túy đã cất giấu trước đó mang ra ngoài mở cho V xem sau đó S đưa ma túy cho V còn V đưa lại cho S 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, ở mặt sau của mỗi tờ tiền đều có ghi chữ *“Tý”*. Sau khi nhận được số ma túy trên V cầm trên tay rồi đi ra ngoài bảo T chở về. Khi đi về đến khu

vực đồi Hoàn Hảo thuộc KDC T, phường S, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì V bảo T dừng xe lại và một mình đi vào khu vực bụi rậm gần đó để sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày khi V sử dụng xong ma túy và trên tay vẫn còn đang cầm vỏ giấy đựng ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của V 01 mảnh giấy kích thước (3,5x3,8)cm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, trên mảnh giấy có bám dính chất bột màu trắng, V khai là vỏ giấy đựng ma túy mua của S và V vừa sử dụng một mình xong.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Thế S thu giữ trong túi quần dài màu xanh bên trái treo tại phòng ngủ của S 02 tờ tiền Polymer, mỗi tờ có mệnh giá 100.000đ, có mã số hiệu (seri) lần lượt là SP18723875 và HV18373660 ở mặt sau của mỗi tờ tiền đều có ghi chữ “Tý”.

Tại bản Kết luận giám định số 356/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Có tìm thấy chất ma túy loại Heroine trên mảnh giấy được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn V gửi đến giám định. Do lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Kết luận giám định số 222/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

02 Tờ tiền polymer Việt Nam đồng (VNĐ) mệnh giá 100.000 đồng có mã số hiệu (seri) lần lượt là SP18723875 và HV18373660 là tiền thật.

Vật chứng của vụ án: hiện đang lưu tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-CL, ngày 30/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thế S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đều thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế S từ 26 đến 29 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 17/7/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 356/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 mảnh giấy kích thước (3,5x3,8)cm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ được niêm phong trong phong bì số 222/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người liên quan và người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 17/7/2023, tại nơi ở của Nguyễn Thế S ở KDC số 11- N, phường P, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Thế S có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn V 200.000đ ma túy loại Heroine. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày tại khu vực đồi Hoàn Hảo thuộc KDC T, phường S, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương khi V sử dụng xong ma túy và trên tay vẫn

còn đang cầm vỏ giấy đựng ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy Heroine là vi phạm pháp luật nhưng vì để kiếm lời bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

5.3. Bị cáo Nguyễn Thế S 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính, 02 lần bị kết án nhưng tất cả đều đã chấp hành xong và được coi là không có tiền sự, tiền án nhưng bị coi là có nhân thân xấu khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản. Xét tính chất, hành vi và hậu quả như điều kiện kinh tế của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung nào đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

8.1. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 356/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 mảnh giấy kích thước (3,5x3,8)cm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Mảnh giấy và phong bì niêm phong mẫu vật là vật liên quan, không

có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.2. Đối với số tiền 200.000đ là số tiền mua bán ma túy mà có được nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.3. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS: 34P1-2866 của anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1989, địa chỉ: KDC V, phường V, thành phố Chí Linh. Anh T1 cho T mượn, không biết việc T dùng xe để chở V. Xác định anh T1 và chiếc xe không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại xe cho anh Nguyễn Mạnh T1 là phù hợp.

[9] Đối với những người liên quan:

9.1. Đối với hành vi mua rồi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn V, Cơ quan Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

9.2. Đối với anh Bùi Anh T khi chở V đi nhưng không biết việc V mua bán ma túy với S cũng như việc V sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã không xử lý anh T là phù hợp.

9.3. Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo S nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế S (tên gọi khác Nguyễn Văn S) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế S (tên gọi khác Nguyễn Văn S) 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 17/7/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 356/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 mảnh giấy kích thước (3,5x3,8)cm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định;

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ được niêm phong trong phong bì số 222/KL-KTHS ngày 18/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thế S (tên gọi khác Nguyễn Văn S) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách